

Số: 42 /2021/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 06 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung mục III của Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 16/2015/QĐUBND ngày 04/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Thông tư liên tịch 07/2014/TTLT-UBDT-BNV ngày 22/12/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 956 /TTr-BDT ngày 26/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung mục III của Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 16/2015/QĐUBND ngày 04/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

“III. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Ban Dân tộc tỉnh có Trưởng ban và 02 (hai) Phó Trưởng ban.

a) Trưởng ban là Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu, là người đứng đầu Ban Dân tộc tỉnh, chịu trách nhiệm trước Ủy ban

nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Dân tộc tỉnh;

b) Phó Trưởng ban là người giúp việc Trưởng ban chỉ đạo một số mặt công tác do Trưởng ban phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt hoặc khi cần thiết, một Phó Trưởng ban được ủy nhiệm thay Trưởng ban điều hành các hoạt động của Ban;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật;

d) Căn cứ quy định về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, kỷ luật, hưu trí, thôi việc người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Cơ cấu, tổ chức của Ban.

a) Phòng Chính sách Dân tộc;

b) Phòng Tuyên truyền và Địa bàn;

c) Thanh tra;

d) Văn phòng;

đ) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc.

3. Biên chế của Ban Dân tộc tỉnh trong tổng chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm./.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./”

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- HĐND tỉnh; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP, các Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (V80b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khánh